

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:144/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 31- 7 - 2019

V/v: *Ly hôn, nuôi con khi ly hôn.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Phương;

Ông Phạm Thế Quang.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2019/TLST – HNGĐ, ngày 04/7/2019 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Bá H, sinh năm 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm V, xã N, Thành P, tỉnh Nam Định; hiện ở: 780/8/53E, đường B, phường 10, Thành phố V; “Anh H có đơn xin xét xử vắng mặt”.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: xóm N 2, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; “Chị M có đơn xin xét xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/5/2019, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Hoàng Bá H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị M trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, Thành p, tỉnh Nam Định vào ngày 06/11/2006. Quá trình chung sống vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm,

không có tiếng nói chung. Từ năm 2015 đến nay vợ chồng đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự tan vỡ không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mặt khác để giải thoát cho cả hai nên nguyện vọng của anh là được xin ly hôn chị Nguyễn Thị M.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Hoàng Bá C, sinh ngày 31/3/2006 và Hoàng Phương A, sinh ngày 09/6/2008; hiện hai con đang ở cùng anh, khi ly hôn anh xin nhận nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng.

Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 08 tháng 7 năm 2019, lời khai trong quá trình tố tụng, bị đơn chị Nguyễn Thị M trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Bá H trình bày về việc kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Vợ chồng chung sống xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình, lối sống không hòa hợp, bất đồng trong quản lý kinh tế gia đình. Từ năm 2015 đến nay vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai, chị xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự tan vỡ không còn hạnh phúc, anh H xin ly hôn chị hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung như anh H trình bày là đúng, khi ly hôn chị nhất trí để anh H được tiếp tục nuôi cả hai con và chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật và đều có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xử lý hôn giữa anh Hoàng Bá H và chị Nguyễn Thị M. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Hoàng Bá C, sinh ngày 31/3/2006 và Hoàng Phương A, sinh ngày 09/6/2008; hiện hai con đang ở cùng anh Hưng. Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình đề nghị Hội đồng xét xử xử giao cho anh Hưng tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung chưa thành niên là Hoàng Bá C, sinh ngày 31/3/2006 và Hoàng Phương A, sinh ngày 09/6/2008; chị Nguyễn Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật và đều có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Hoàng Bá H và chị Nguyễn Thị M là hợp pháp, được xác lập từ ngày 6 tháng 11 năm 2006. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong quản lý kinh tế gia đình. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nay H xin ly hôn chị M hoàn toàn nhất trí nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của đương sự xử lý hôn nhân giữa anh Hoàng Bá H và chị Nguyễn Thị M cũng là phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường.

[3] Về con chung: Anh Hoàng Bá H và chị Nguyễn Thị M có hai con chung tên là Hoàng Bá C, sinh ngày 31/3/2006 và Hoàng Phương A, sinh ngày 09/6/2008; hiện hai con đang ở cùng với anh H. Khi ly hôn anh H xin nhận nuôi cả hai con và không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng, chị M nhất trí với quan điểm của anh H. Xét thấy, đương sự thống nhất thỏa thuận được việc nuôi dưỡng con cũng như anh Hưng không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử sẽ giao cho anh H tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con Hoàng Bá C, sinh ngày 31/3/2006 và Hoàng Phương A, sinh ngày 09/6/2008; ghi nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi con, chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không được cản trở là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét điều chỉnh là phù hợp.

[5] Về án phí: Nguyên đơn anh Hoàng Bá H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa anh Hoàng Bá H và chị Nguyễn Thị M.

2. Về nuôi dưỡng con chung chưa thành niên: Giao cho anh Hoàng Bá H tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Hoàng Bá C, sinh ngày 31/3/2006 và Hoàng Phương A, sinh ngày 09/6/2008; ghi nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu chị Nguyễn Thị M phải cấp dưỡng nuôi con, chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Hoàng Bá H phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0001565 ngày 04/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X, anh Hoàng Bá H đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- UBND xã X
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Ngọc Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thế Quang Nguyễn Thị Thu Phương

Phạm Ngọc Long